

**HƯỚNG TỚI MỐC KHÁNG CỰ 1.133**

## Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch ngày 06/12. Chỉ số Dow Jones giảm 70,13 điểm (-0,19%), chỉ số NASDAQ giảm 83,20 điểm (-0,58%) và chỉ số S&P 500 giảm 17,82 điểm (-0,39%). Chứng khoán Mỹ diễn biến giảm điểm khi nhà đầu tư đánh giá số liệu cho thấy lạm phát đang suy giảm và chờ đợi báo cáo việc làm sắp được công bố.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch 06/12. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 25,54 điểm (+0,34%), CAC 40 (Pháp) tăng 49 điểm (+0,66%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 06/12.
- Giá dầu WTI giảm 4,07% và dầu Brent giảm 3,76% trong phiên giao dịch ngày 06/12. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Lượng khí tự nhiên hóa lỏng (LNG) xuất khẩu của Nga sang Liên minh châu Âu (EU) đã đạt mức cao nhất từ trước đến nay là 1,75 triệu tấn trong tháng 11.
- Lo ngại về nợ và bất động sản, Moody's hạ triển vọng tín nhiệm của Trung Quốc.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 548,61 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VND, VHM, FUEVFNDD.
- Theo Bộ Tài chính, ước thanh toán từ đầu năm đến ngày 30/11 là 460.980 tỷ đồng, đạt 59,39% kế hoạch (đạt 65,1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao).

## Nhận định thị trường

- Đóng cửa ngày 06/12, Vnindex tăng 10,46 điểm, đóng cửa tại 1.126,43 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 853 nghìn đơn vị, tương ứng 18.029 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận duy trì kịch bản đi ngang trong vùng **1.082 - 1.123** điểm, phiên giao dịch 06.12 ghi nhận diễn biến tăng điểm trong bối cảnh một số chỉ báo kỹ thuật đang bước vào vùng cảnh báo quá mua với khả năng áp lực điều chỉnh gia tăng bởi yếu tố chốt lời ngắn hạn, thanh khoản thị trường duy trì cải thiện so với TBGD 10 phiên gần nhất, phản ánh dòng tiền nhìn chung vẫn đang tham gia vào thị trường khá tích cực. Theo đó, chỉ số VN-Index đang một lần nữa thử thách vùng kháng cự mạnh dài hạn **1.116 - 1.133** điểm, với kỳ vọng hấp thụ tốt lực bán chốt lời ngắn hạn tại vùng điểm này đi cùng với đó thanh khoản thị trường tiếp tục được duy trì cải thiện.

## Chiến lược giao dịch:

- NĐT có thể tiếp tục duy trì tỷ trọng cp/tiền mặt ở ngưỡng **30/70**, và được khuyến nghị gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nắm giữ trở lại nếu chỉ số VN-Index vượt ngưỡng kháng cự quan trọng **1.133** điểm với thanh khoản thị trường được duy trì tốt, với kỳ vọng thị trường tiếp tục hướng về ngưỡng kháng cự ngắn hạn tiếp theo ở **1.165** điểm. Trái lại, nếu chỉ số không vượt được ngưỡng **1.133** điểm và để mất ngưỡng hỗ trợ **1.082** điểm dưới áp lực điều chỉnh gia tăng, NĐT có thể cân nhắc gia tăng tỷ trọng danh mục trở lại khi chỉ số VN-Index trở về kiểm tra lại ngưỡng giá tạo đáy **1.020** điểm của tháng 11 với khả năng hình thành kịch bản hai đáy. Các nhóm cổ phiếu nhà đầu tư có thể đặc biệt chú ý trong giai đoạn này: BĐS khu công nghiệp (**KBC, SZC, IDC, VGC**), bất động sản (**NLG, PDR, DXG, CEO**), xây dựng & nguyên vật liệu (**HSG, HPG, VCG**), chứng khoán (**VND, SSI, VCI, VIX**) và nhóm cổ phiếu dầu khí (**PLX, PVS, PVD**).

## Doanh nghiệp

-  NVL: Phát hành trái phiếu mua lại Nova Nippon, Xuất nhập khẩu Tổng hợp Đức Mai ngậm trong nợ nần, báo lỗ triền miên
-  FCN: Tiến độ dự án bị kéo dài, Fecon thua lỗ trước áp lực lãi vay ngày càng lớn
-  CAP: Với lãi ròng kỷ lục trong năm tài chính 2022-2023, CTCP Lâm Nông sản Thực phẩm Yên Bái dự kiến trả cổ tức cho cổ đông với tỷ lệ 100%
-  MSN: Trong vòng 2 tháng kể từ giao dịch đầu tiên, Bain Capital đã rót tổng cộng 250 triệu USD vào Masan
-  PVD: PV Drilling chuẩn bị đầu tư thêm giàn khoan cho chu kỳ tăng trưởng mới
-  VMD: Vimedimex sắp chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%, tương ứng 1 cổ phiếu được nhận 2.000 đồng
-  DXG: Trước thềm chào bán 101,6 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 12.000 đồng/cp, Tập đoàn Đất Xanh công bố thông tin công ty có 54.684 cổ đông
-  FPT: Vừa mua 3 công ty của Mỹ, FPT thu tóm 80% vốn AOSIS của Pháp
-  HPG: Sản lượng bán hàng của Hòa Phát tăng 12% trong tháng 11
-  PAN: Dự đạt 90% kế hoạch lãi ròng năm 2023, mục tiêu 2025 tăng gấp đôi

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	06/12/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1126,43	0,94%	2,14%	4,27%	11,85%	8,20%
HNX30 INDEX	507,75	1,92%	5,98%	13,71%	53,36%	44,14%
VN30 INDEX	1109,27	0,80%	1,47%	1,52%	10,35%	5,89%
S&P 500	4549,34	-0,39%	-0,03%	4,20%	18,49%	15,43%
Dow Jones	36054,43	-0,19%	1,76%	5,74%	8,77%	7,32%
Nasdaq	14146,71	-0,58%	-0,78%	4,64%	35,16%	28,43%
Shanghai Composite	2968,933	-0,11%	-1,75%	-2,89%	-3,89%	-7,21%
Nikkei 225	33095,9	-1,05%	-1,17%	2,55%	26,83%	19,54%
Thailand SET	1389,55	0,43%	-0,85%	-1,33%	-16,73%	-14,35%
Malaysia	1445,82	-0,25%	-0,48%	-1,20%	-3,32%	-1,44%
Philippine	6305,85	-0,05%	0,65%	2,85%	-3,97%	-3,36%
Indonesia JCI	7087,395	-0,19%	0,73%	3,56%	3,46%	3,94%
FTSE 100	7515,38	0,34%	1,24%	1,42%	0,85%	0,35%
DAX	16656,44	0,75%	3,03%	9,92%	19,63%	16,80%
CAC 40	7435,99	0,66%	2,32%	6,44%	14,86%	11,64%

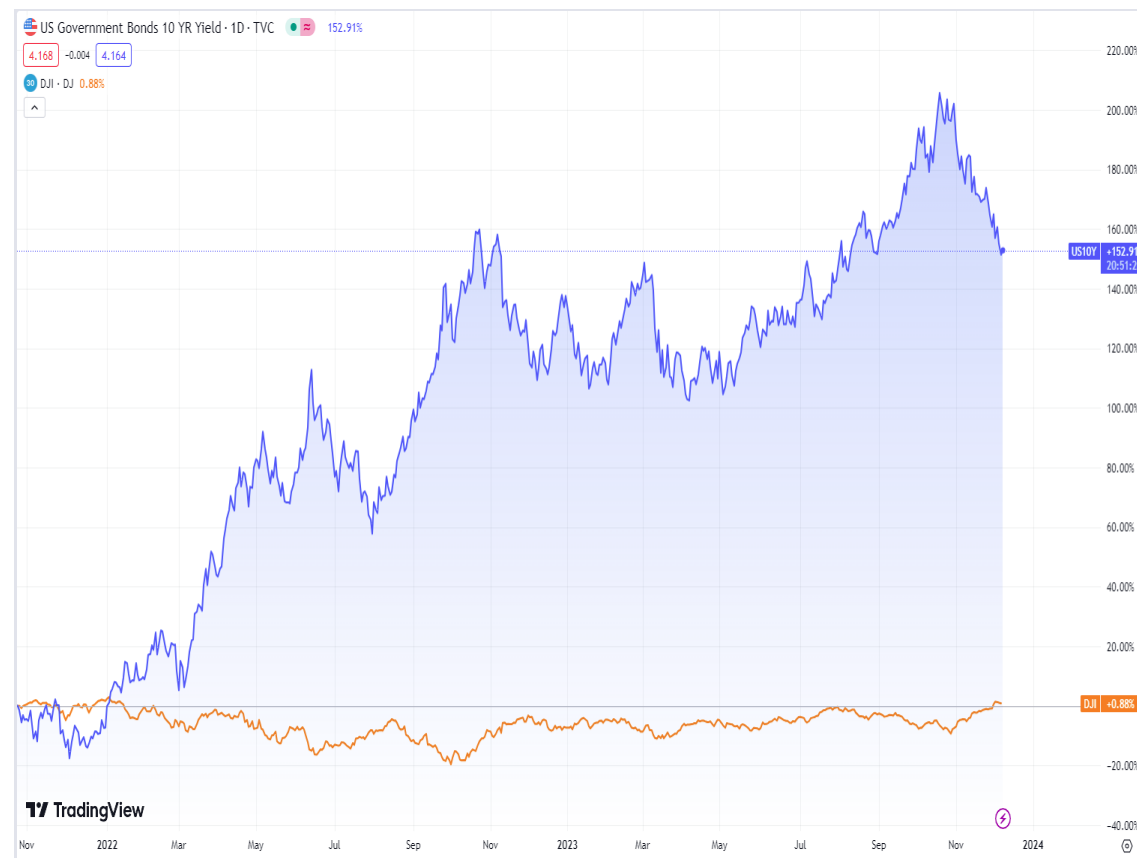
Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,12	0	1,96
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0,74	-14,99	49,5	121,04	770,04
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	3,94	-19,91	54,4	-54,17
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,48
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	-0,41	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,48
Asian Growth CUBS ETF	0	0,08	6,6	-42,82	-41,76	-138,29
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,43	3,28	3,28	3,28
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-2,41	4,7	6,7	21,74
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,11	1,89	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-0,12	-2,65	-1,52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-3,61	-7,43	-40,48	-70,07	-63,93	2,76
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	4,08	-88,61	-55,91	331,33
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	6,12	6,94	11,2
VanEck Vietnam ETF	0	-0,18	-0,18	-2,54	-2,54	-2,54

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PJT	10.800	500	6,93%
CRE	8.340	6.035.100	6,92%
ASM	9.890	6.906.700	6,92%
DXS	7.740	4.911.300	6,91%
VHC	75.900	2.765.700	6,90%
ELC	19.550	1.172.700	6,83%
FDC	12.800	8.800	6,67%
IDI	12.150	7.098.900	6,58%
ITA	7.350	15.046.600	6,52%
LGC	61.000	1.300	6,27%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HMH	12.100	1.550	10,00%
KTS	44.500	9.000	9,88%
LIG	4.500	4.002.098	9,76%
MAC	12.400	166.800	9,73%
VTH	10.000	7.200	8,70%
ARM	29.200	101	8,15%
KHS	10.800	201	8,00%
KTT	3.000	2.800	7,14%
X20	9.500	100	6,74%
ADC	18.600	200	6,29%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TDW	48.050	300	-6,88%
TIX	34.300	100	-6,79%
PDN	92.500	1.200	-6,57%
ABR	13.100	2.700	-6,43%
VAF	12.800	900	-6,23%
SRC	25.800	700	-6,18%
PGI	22.500	1.000	-5,26%
STG	46.500	2.000	-5,10%
GTA	15.000	20.700	-4,76%
HRC	49.100	200	-3,91%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TPP	9.900	110	-10,00%
VE3	13.600	1.100	-9,93%
SDU	26.300	107	-9,93%
DAE	13.800	15.701	-9,80%
BED	31.500	100	-9,74%
BDB	9.300	100	-9,71%
BST	15.300	200	-9,47%
PTD	8.700	200	-9,38%
BBS	10.000	4.000	-9,09%
TTL	8.100	1.600	-8,99%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	06/12/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	69,38	-4,07%	-8,36%	-10,03%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	74,3	-3,76%	-9,98%	-8,64%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3914	0,28%	1,89%	3,94%		HPG
Nhôm	USD/MT	2118,67	-0,63%	-3,01%	-6,78%		
Đồng	USd/lb.	373,45	-1,31%	-2,45%	0,98%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	140,45	4,70%	9,86%	18,03%		
Đường	USd/lb.	23	-7,85%	-14,37%	-17,71%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	464,75	-0,80%	0,70%	-0,75%		
Gas	USD/MMBtu	2,569	-5,20%	-8,35%	-18,22%		
Sữa	USD/cwt	16,33	0,06%	1,37%	-4,89%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2047,9	0,57%	-0,59%	2,57%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	24,228	-1,30%	-5,48%	5,81%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	633,5	0,36%	5,81%	6,17%		
Thịt lợn	USd/lb.	67,55	1,08%	-2,07%	-6,70%		
Thép HRC	CNY/MT	3993	0,10%	-0,25%	2,12%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***